

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỒ SƠ YÊU CẦU

Gói mua sắm: 14/CHRR/2026 - Trang bị quân trang cho Cán bộ, chiến sỹ tự vệ MB

Bên mua sắm: Ngân hàng TMCP Quân Đội

Hà Nội, ngày 12 tháng 02 năm 2026

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH



Trần Thị Bảo Quế



A. CÁC TỪ VIẾT TẮT

HSYC	Hồ sơ yêu cầu
HSĐX	Hồ sơ đề xuất
VND	Đồng Việt Nam
USD	Đô la Mỹ
MB	Ngân hàng TMCP Quân đội
NCC	Nhà cung cấp
TVLD	Thành viên liên danh

TT	Hạng mục đề xuất	ĐVT	Số lượng dự kiến 2026
5	Mũ mềm	Chiếc	428
6	Sao mũ cứng	Chiếc	428
7	Sao mũ mềm	Chiếc	428
8	Dây lưng cán bộ tự vệ	Chiếc	428
9	Giày vải	Đôi	428
10	Bít tất	Đôi	856
11	Quần lót dân quân	Chiếc	856
12	Áo lót dân quân	Chiếc	856
13	Balo dân quân	Chiếc	428
14	Khăn mặt dân quân	Chiếc	428
15	Màn tuyn đơn	Chiếc	428
16	Chiếu cói đơn	Chiếc	428
17	Chăn đơn	Chiếc	428
18	Gối dân quân	Chiếc	428

Ghi chú: Số lượng trong HSYC là số lượng dự kiến năm 2026, Hợp đồng mua bán hàng năm theo nhu cầu thực tế của MB.

Mục 3. Biểu tiến độ cung cấp

- Thời gian cung cấp hàng hóa, dịch vụ: Trong vòng 25 ngày kể từ ngày ký Hợp đồng.
- Địa điểm triển khai: tại 18 Lê Văn Lương, Phường Yên Hòa, Hà Nội hoặc địa điểm khác tại Hà Nội theo yêu cầu của MB từng thời kỳ.

Mục 4. Nội dung của HSDX

1. Ngôn ngữ sử dụng:

- Các tài liệu trong HSDX cũng như tất cả các văn bản, tài liệu trao đổi giữa Bên mua sắm và các NCC liên quan đến việc đề xuất phải được trình bày bằng tiếng Việt.
- Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài đều phải có bản dịch ra tiếng Việt và NCC phải chịu trách nhiệm về nội dung bản dịch này (trừ Catalogue/Specification hoặc tài liệu hướng dẫn sử dụng có thể sử dụng văn bản bằng Tiếng Anh).

2. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của NCC:

- Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập do cơ quan có thẩm quyền cấp hoặc tài liệu có giá trị tương đương, được phép hoạt động trong lĩnh vực cung cấp hàng hóa/ dịch vụ tương tự gói mua sắm này;
- Đơn đề xuất theo Mẫu số 1 Phần D được người đại diện hợp pháp của NCC ký tên, đóng dấu (người đại diện theo pháp luật của NCC hoặc người được ủy quyền).
- Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần D (trong trường hợp ủy quyền) và Bản sao chứng thực Giấy tờ chứng minh tư cách hợp lệ của người được ủy quyền;
- NCC được tham gia trong một HSDX với tư cách là NCC độc lập hoặc NCC liên danh (kèm theo thỏa thuận liên danh trong đó có phân chia công việc chi tiết của các thành viên liên danh

Địa chỉ Đơn vị mua sắm MB nhận văn bản đề nghị làm rõ HSYC:

Ngân hàng TMCP Quân đội

Tầng 7, P. Mua sắm, Tòa nhà MB, 18 Lê Văn Lương, Yên Hòa, Hà Nội.

Điện thoại: (024) 62777222 (Máy lẻ: 3216)

Email: trangvth2@mbbank.com.vn

Mục 8. Bảo đảm tham dự gói mua sắm

1. NCC nộp bảo đảm tham dự gói mua sắm theo hình thức thư bảo lãnh chào hàng được đại diện hợp pháp của ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam (trừ hệ thống Ngân hàng TMCP Quân đội) ký tên, đóng dấu,...hoặc theo hình thức đặt cọc vào một trong hai tài khoản sau, tùy theo đồng tiền bảo đảm tham dự gói mua sắm quy định tại Mục 8.2 bên dưới:

	Đặt cọc bằng VND	Đặt cọc bằng USD
Số tài khoản	VND1142600310001	USD1142600310001
Tên tài khoản	TAM GIU TIEN KY QUY DU THAU VND	TAM GIU TIEN KY QUY DU THAU USD
Tại	Ngân hàng TMCP Quân Đội	

2. Giá trị và đồng tiền bảo đảm tham dự gói mua sắm: **19.000.000 VND** (Bằng chữ: Mười chín triệu đồng chẵn./.).
3. Hiệu lực của bảo đảm tham dự gói mua sắm: tối thiểu (bằng thời gian hiệu lực của HSDX + 30 ngày) kể từ thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ đề xuất.
4. Khi tham gia gói mua sắm, NCC phải thực hiện biện pháp bảo đảm tham dự gói mua sắm trước thời điểm hết hạn nộp hồ sơ. Trường hợp liên danh thì phải thực hiện biện pháp bảo đảm tham dự gói mua sắm theo một trong hai cách sau:
 - a. Từng thành viên trong liên danh sẽ thực hiện riêng rẽ bảo đảm tham dự gói mua sắm nhưng bảo đảm tổng giá trị không thấp hơn mức yêu cầu nêu tại HSYC; nếu bảo đảm tham dự gói mua sắm của một thành viên trong liên danh được xác định là không hợp lệ thì HSDX của liên danh đó sẽ bị loại theo điều kiện tiên quyết.
 - b. Các thành viên trong liên danh thỏa thuận để một thành viên chịu trách nhiệm thực hiện biện pháp bảo đảm tham dự gói mua sắm cho cả liên danh. Trong trường hợp này, bảo đảm tham dự gói mua sắm có thể bao gồm tên của liên danh hoặc tên của thành viên chịu trách nhiệm thực hiện biện pháp bảo đảm tham dự gói mua sắm cho cả liên danh nhưng đảm bảo tổng giá trị không thấp hơn mức yêu cầu nêu tại HSYC.
5. Bảo đảm tham dự gói mua sắm được coi là không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau đây: có giá trị thấp hơn, không đúng đồng tiền quy định, thời gian hiệu lực ngắn hơn, không nộp theo địa chỉ (tên và địa chỉ của MB) và thời gian quy định trong HSYC, không đúng tên gói mua sắm, tên NCC và/hoặc không có chữ ký hợp lệ (đối với thư bảo lãnh của ngân hàng, tổ chức tài chính).
6. NCC không được đề nghị ký gói mua sắm sẽ được hoàn trả bảo đảm tham dự gói mua sắm trong thời gian quy định trong HSYC. Đối với NCC được đề nghị ký gói mua sắm, bảo đảm

2. Việc làm rõ HSDX được thực hiện giữa đơn vị mua sắm/tổ chuyên gia và NCC có HSDX cần phải làm rõ dưới hình thức trao đổi trực tiếp (đơn vị mua sắm/tổ chuyên gia mời NCC đến gặp trực tiếp để trao đổi, những nội dung hỏi và trả lời phải lập thành văn bản) hoặc gián tiếp (đơn vị mua sắm/tổ chuyên gia gửi văn bản/email yêu cầu làm rõ và NCC phải trả lời bằng văn bản/email). Trong văn bản yêu cầu làm rõ cần quy định thời hạn làm rõ của NCC. Nội dung làm rõ HSDX thể hiện bằng văn bản được đơn vị mua sắm bảo quản như một phần của HSDX. Trường hợp quá thời hạn làm rõ mà đơn vị mua sắm không nhận được văn bản/email làm rõ hoặc NCC có văn bản/email làm rõ nhưng không đáp ứng được yêu cầu làm rõ của đơn vị mua sắm/tổ chuyên gia thì đơn vị mua sắm xem xét, xử lý theo các quy định của MB và pháp luật hiện hành.

Mục 11. Đánh giá các HSDX

Việc đánh giá HSDX được thực hiện theo trình tự như sau:

1. **Đánh giá pháp lý, bao gồm:**
 - a. Kiểm tra tính hợp lệ của HSDX (kiểm tra tư cách hợp lệ của NCC theo quy định tại khoản 2 Mục 4 Phần này và mục 1 Phần C.
 - b. Đánh giá tính đáp ứng các yêu cầu về năng lực kinh nghiệm theo yêu cầu tại Mục 2 phần C.
2. **Đánh giá về kỹ thuật:** Đơn vị mua sắm/tổ chuyên gia đánh giá theo các yêu cầu về kỹ thuật nêu trong HSYC đối với các HSDX được nộp đúng quy định. Việc đánh giá các yêu cầu về kỹ thuật được thực hiện bằng phương pháp theo tiêu chí quy định tại Mục 4 Phần C. HSDX vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật khi tất cả yêu cầu bắt buộc đều được đánh giá là “Đạt” và/hoặc đáp ứng số điểm yêu cầu.

Khi cần thiết, Đơn vị mua sắm/tổ chuyên gia có thể yêu cầu NCC làm rõ một số yêu cầu, tính năng đáp ứng của hàng hóa, dịch vụ.
3. **Đánh giá về thương mại:**
 - a. Đơn vị mua sắm tiến hành việc sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch (nếu có).
 - b. Đơn vị mua sắm xác định giá đưa về cùng mặt bằng của các HSDX và so sánh giá trên cùng mặt bằng của các HSDX. HSDX đáp ứng yêu cầu về pháp lý, kỹ thuật thì tiêu chí giá sẽ đánh giá cùng các tiêu chí kỹ thuật để xếp hạng hồ sơ. Các hồ sơ không đáp ứng yêu cầu về pháp lý/kỹ thuật chỉ được dùng giá để tham khảo, không được dùng để xếp hạng hồ sơ (ngoại trừ các trường hợp được cấp thẩm quyền đồng ý).

Mục 12. Điều kiện đối với NCC được đề nghị ký hợp đồng

NCC được đề nghị ký hợp đồng khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- HSDX đáp ứng yêu cầu của MB;
- Không có tên trong hai hoặc nhiều HSDX với tư cách là NCC chính và không vi phạm các hành vi bị cấm theo quy định MB và của pháp luật;
- Căn cứ vào kết quả đàm phán, NCC có phương án chào sau đàm phán đáp ứng tối ưu yêu cầu MB sẽ được đề nghị ký hợp đồng.

C. YÊU CẦU VÀ TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ HSĐX

1. Yêu cầu và đánh giá tính hợp lệ của HSĐX

TT	Nội dung	Yêu cầu (mức yêu cầu tối thiểu để được đánh giá là đáp ứng)
1	Số lượng HSĐX phải nộp	01 bản gốc, 01 bản chụp và 01 bản copy bằng USB. (có thể tùy chỉnh theo từng gói mua sắm) Trong đó: - USB lưu toàn bộ HSĐX bao gồm định dạng file Word/ Bảng giá Excel và bản scan file .pdf - Tổ chức thư mục trong USB tối đa phân 02 cấp thư mục (Thư mục Cha - tên gói mua sắm)/ Thư mục Con / file dữ liệu thực tế Word/Excel/.pdf...) - Tổ chức phân tài liệu theo yêu cầu của MB với danh mục ứng với các yêu cầu của HSYC như năng lực tài chính, năng lực kinh nghiệm, năng lực kỹ thuật, cam kết và các phụ lục phản hồi về nguồn lực / đào tạo v.v....
2	Tính hợp lệ của đơn đề xuất	Được người đại diện hợp pháp của NCC ký tên, đóng dấu
3	Hiệu lực HSĐX đáp ứng yêu cầu	Thời gian có hiệu lực của HSĐX là 120 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp HSĐX.
4	Có giấy phép ĐKKD	Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền của nhà nước Việt Nam cấp; ngành nghề phù hợp với lĩnh vực tham gia chào giá (bản công chứng chứng thực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền)

NCC có HSĐX hợp lệ được xem xét, đánh giá tiếp về năng lực và kinh nghiệm

2. Yêu cầu và tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm:

Sử dụng tiêu chí Đạt/ Không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm.

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm			Các yêu cầu cần tuân thủ			Tài liệu cần nộp
TT	Mô tả	Yêu cầu	NCC độc lập	NCC liên danh		
				Tổng các TVLD	Từng TVLD	
1	Lịch sử không hoàn thành hợp đồng do lỗi của NCC	Từ ngày 01 tháng 01 năm 2023 đến thời điểm hết hạn nộp HSĐX, NCC không có hợp đồng không hoàn thành do lỗi của NCC	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Không áp dụng	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Biểu mẫu số 08 – Phần D
2	Thực hiện nghĩa vụ kê	Đã thực hiện nghĩa vụ kê	Phải thỏa mãn yêu	Không	Phải thỏa mãn yêu	Cam

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm			Các yêu cầu cần tuân thủ			Tài liệu cần nộp
TT	Mô tả	Yêu cầu	NCC độc lập	NCC liên danh		
				Tổng các TVLD	Từng TVLD	
		có công chứng, chứng thực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để chứng minh) Hợp đồng tương tự là hợp đồng cung cấp, triển khai trang phục/ quân trang.				

3. Các yêu cầu khác

TT	Nội dung	Mô tả chi tiết	Yêu cầu
1	Chào giá chi tiết các cấu phần	- Nhà cung cấp phải điền đầy đủ các thông tin phù hợp vào biểu giá như đơn giá, giá trị cho từng hạng mục và tổng giá chào hàng.	M
2	Bộ sản phẩm mẫu	- NCC nộp tối thiểu 01 bộ sản phẩm mẫu hoàn chỉnh, tỷ lệ 1:1 theo đúng yêu cầu kỹ thuật của MB tại Mục 4 Phần C	M
3	Tiến độ thanh toán năm 1	- Đợt 1: Tạm ứng 50% giá trị Hợp đồng sau khi ký Hợp đồng - Đợt 2: Thanh toán giá trị còn lại của Hợp đồng sau khi ký biên bản nghiệm thu tổng thể. - <i>Chi tiết khi thương thảo Hợp đồng</i>	O
		- Trường hợp có tạm ứng NCC phải cung cấp Thư Bảo lãnh tạm ứng: Là bảo lãnh vô điều kiện, không hủy ngang, do một ngân hàng có uy tín, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành (trừ các đơn vị thành viên thuộc hệ thống Ngân hàng TMCP Quân đội) và phải được Bên A chấp nhận. Giá trị bảo lãnh tối thiểu bằng giá trị tiền tạm ứng và có hiệu lực nhiều hơn 30 ngày so với thời hạn hoàn thành dịch vụ quy định trong Hợp đồng.	M
4	Tiến độ thanh toán các năm tiếp theo	- Theo đề xuất của NCC và thỏa thuận của các bên	O

4. Yêu cầu và tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Việc đánh giá về mặt kỹ thuật đối với từng hồ sơ đề xuất được thực hiện theo tiêu chí đánh giá Đạt/ Không đạt

M: Yêu cầu Bắt buộc.

O: Yêu cầu không Bắt buộc, tính điểm.

TT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật (mức yêu cầu tối thiểu để được đánh giá là đáp ứng)	Yêu cầu
9	Sao mũ mềm	Kích thước 2.7 cm x 2.7 cm	M
10	Dây lưng cán bộ tự vệ	Theo quy định của Nghị định 72/2020/NĐ-CP	M
11	Giày da cán bộ tự vệ	Theo quy định của Nghị định 72/2020/NĐ-CP	M
12	Giày vải	Theo quy định của Nghị định 72/2020/NĐ-CP	M
13	Bít tất	Theo quy định của Nghị định 72/2020/NĐ-CP	M
14	Quần lót dân quân	Quần đùi cạp chun, có dây rút, thân trước có sọc trang trí 2 bên, thân sau có 1 túi ốp sọc trang trí.	M
15	Áo lót dân quân	Kiểu áo dệt kim cổ tròn, ngắn tay	M
16	Balo dân quân	- Mặt trước: Kiểu ba lô con cóc, có hình khối, may bằng vải bạt. Mặt trước có 1 ngăn to có nắp, có dây điều chỉnh. - Mặt sau: 1 túi ốp hình vuông, 2 dây đeo vai. - Mặt bên: 2 ngăn nhỏ có nắp. - Mặt đứng: 1 ngăn đại có nắp.	M
17	Khăn mặt dân quân	Hình chữ nhật.	M
18	Màn tuyền đơn	Màn hình chữ nhật không đáy, 4 góc có dây buộc.	M
19	Chiếu cói đơn	Theo quy định của Nghị định 72/2020/NĐ-CP	M
20	Chăn đơn	- Chăn hình chữ nhật, kết cấu gồm vỏ chăn và ruột chăn. - Ruột chăn 4 góc có dây liên kết vỏ chăn. - Vỏ chăn có 2 cúc cài.	M
21	Gối dân quân	Gối mút hình chữ nhật, kết cấu gồm vỏ gối và ruột gối	M
II Trang phục chiến sỹ tự vệ			
1	Áo ấm chiến sỹ tự vệ	- Thân trước: Kiểu áo khoác lưng dài tay, cổ đứng, 2 bật vai, nẹp áo có 6 khuyết thừa ngàm, trên ngực 2 túi ốp có nắp, 2 túi chéo dưới bờ vai phía dưới. - Thân sau: Có cầu vai, có dây đai rời thắt eo mặt vuông nhựa. - Tay áo: Kiểu tay dài, có măng sét, 2 xếp ly, tay trái gắn logo.	M
2	Quần áo hè chiến sỹ tự vệ	- Thân trước: Kiểu áo sơ mi cổ đức, nẹp áo có 6 khuyết thừa ngàm, 2 túi ốp có nắp gắn nhám dính, 2 bật vai, xẻ 2 bên sườn.	M

NCC phải mô tả rõ (có trích dẫn tài liệu nếu cần) để chứng minh khả năng đáp ứng của giải pháp theo mẫu bên dưới. Trong trường hợp NCC không cung cấp đủ thông tin thì coi như giải pháp không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.

- Trường hợp cần làm rõ, MB sẽ yêu cầu làm rõ hoặc mời NCC đến thuyết minh giải pháp.
- HSĐX được đánh giá là đạt yêu cầu kỹ thuật khi các yêu cầu được đánh giá là Đạt.
- Các NCC được đánh giá đạt yêu cầu kỹ thuật sẽ được đánh giá bước tiếp theo.
- Biểu mẫu Bảng tuyên bố đáp ứng kỹ thuật: Mẫu số 6.
- Biểu mẫu Bảng phân tách nguồn lực - Mẫu số 5

5. Tiêu chuẩn đánh giá về mặt tài chính:

Phương pháp đánh giá về giá: phương pháp giá thấp nhất.

Giá chào được xác định như sau:

$$G_{\text{Chào giá}} = G1$$

Trong đó:

G1: Giá chào hạng mục “Chi phí hàng hóa và dịch vụ” sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ giảm giá nếu có

6. Xếp hạng NCC:

- Trường hợp đánh giá kỹ thuật theo Đạt/Không đạt: NCC đạt yêu cầu về kỹ thuật và có giá chào thấp nhất xếp thứ nhất.
- Trên cơ sở xếp hạng HSĐX của các NCC, Công ty xếp hạng thứ 1 và thứ 2 sẽ được mời tham gia đàm phán (ngoại trừ các trường hợp được cấp thẩm quyền đồng ý).

7. Xác định giá chào:

STT	Nội dung	Căn cứ xác định
1	Xác định giá chào	Đơn vị mua sắm xác định giá đánh giá của các HSĐX theo trình tự sau đây: xác định giá chào; sửa lỗi; hiệu chỉnh các sai lệch; chuyển đổi giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch sang một đồng tiền chung (nếu có); đưa các chi phí về một mặt bằng để xác định giá đánh giá. Trường hợp có thư giảm giá thì Bên mua sắm sẽ thực hiện sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch trên cơ sở giá chào chưa trừ đi giá trị giảm giá. Trong trường hợp đó, việc xác định giá trị tuyệt đối của lỗi số học hoặc sai lệch được tính trên cơ sở giá chào ghi trong đơn. Giá đánh giá được xác định trên cùng một mặt bằng các yếu tố về kỹ thuật, tài chính, thương mại, và các yếu tố khác để so sánh, xếp hạng HSĐX.
2	Sửa lỗi	1. Sửa lỗi là việc sửa lại những sai sót trong HSĐX bao gồm lỗi số học và các lỗi khác được tiến hành theo nguyên tắc sau đây: a) Lỗi số học bao gồm những lỗi do thực hiện các phép tính cộng, trừ, nhân, chia không chính xác: - Trường hợp không nhất quán giữa đơn giá và thành tiền thì lấy đơn giá làm cơ sở pháp lý cho việc sửa lỗi. Trường hợp

STT	Nội dung	Căn cứ xác định
		chào thiếu sẽ được cộng thêm vào, phần chào thừa sẽ được trừ đi.
4	Chuyển đổi giá chào sau sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch trừ đi giảm giá (nếu có) sang một đồng tiền chung (nếu có)	Trường hợp cho phép các nhà cung cấp chào giá bằng nhiều đồng tiền khác nhau theo quy định tại Mục 12 Chương này, để có cơ sở cho việc đánh giá và so sánh các HSĐX, Bên mua sắm quy đổi giá chào về cùng một đồng tiền căn cứ vào tỷ giá giữa đồng Việt Nam và đồng tiền nước ngoài.

GIẤY ỦY QUYỀN⁽¹⁾

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của NCC*], là người đại diện theo pháp luật của ____ [*Ghi tên NCC*] có địa chỉ tại ____ [*Ghi địa chỉ của NCC*] bằng văn bản này ủy quyền cho ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền*] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào hàng theo gói mua sắm ____ [*Ghi tên gói mua sắm*] do ____ [*Ghi tên đơn vị mua sắm*] tổ chức:

[- Ký đơn đề xuất;

- Ký thỏa thuận liên danh (nếu có);

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với đơn vị mua sắm trong quá trình tham gia chào hàng, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSĐX;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký kết hợp đồng với chủ đầu tư nếu được lựa chọn.]⁽²⁾

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [*Ghi tên NCC*]. ____ [*Ghi tên NCC*] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [*Ghi tên người được ủy quyền*] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản.

Người được ủy quyền

*[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng
dấu (nếu có)]*

Người ủy quyền

*[Ghi tên người đại diện theo pháp luật của
NCC, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho đơn vị mua sắm cùng với đơn đề xuất. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của NCC cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của NCC để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của NCC thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của NCC hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền do người ủy quyền quyết định, bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia chào hàng.

thuận thì thành viên đó bị xử lý như sau:

- Bồi thường thiệt hại cho các bên trong liên danh
- Bồi thường thiệt hại cho chủ đầu tư theo quy định nêu trong hợp đồng
- Hình thức xử lý khác ____ [nêu rõ hình thức xử lý khác].

Điều 2. Phân công trách nhiệm

Các thành viên thống nhất phân công trách nhiệm để thực hiện gói mua sắm ____ [Ghi tên gói mua sắm] thuộc dự án ____ [Ghi tên dự án] đối với từng thành viên như sau:

1. Thành viên đứng đầu liên danh

Các bên nhất trí ủy quyền cho ____ [Ghi tên một bên] làm thành viên đứng đầu liên danh, đại diện cho liên danh trong những phần việc sau ⁽¹⁾:

[- Ký đơn đề xuất;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với đơn vị mua sắm trong quá trình tham gia đề xuất, kể cả văn bản đề nghị làm rõ HSYC và văn bản giải trình, làm rõ HSĐX;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Các công việc khác trừ việc ký kết hợp đồng ____ [ghi rõ nội dung các công việc khác (nếu có)].

2. Các thành viên trong liên danh thỏa thuận phân công trách nhiệm thực hiện công việc theo bảng dưới đây: ____ [ghi cụ thể phân công việc, trách nhiệm của từng thành viên, kể cả thành viên đứng đầu liên danh và nếu có thể ghi tỷ lệ phần trăm giá trị tương ứng].

TT	Tên các thành viên trong liên danh	Nội dung công việc đảm nhận	Tỷ lệ % giá trị đảm nhận so với tổng giá chào hàng
1	Tên thành viên đứng đầu liên danh	- ghi cụ thể phân công việc, trách nhiệm của từng thành viên	%
2	Tên thành viên thứ 2	- ghi cụ thể phân công việc, trách nhiệm của từng thành viên	%
	Tổng cộng	Toàn bộ công việc của gói mua sắm	100%

Điều 3. Hiệu lực của thỏa thuận liên danh

1. Thỏa thuận liên danh có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Thỏa thuận liên danh chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau:

- Các bên hoàn thành trách nhiệm, nghĩa vụ của mình và tiến hành thanh lý hợp đồng;

- Các bên cùng thỏa thuận chấm dứt;

- NCC liên danh không được chọn là NCC ký hợp đồng;

- Chủ đầu tư hủy gói mua sắm ____ [Ghi tên gói mua sắm] thuộc dự án ____ [Ghi tên dự án] theo thông báo của đơn vị mua sắm.

Thỏa thuận liên danh được lập thành ____ bản, mỗi bên giữ ____ bản, các bản thỏa thuận

⁽¹⁾ Phạm vi ủy quyền bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO

STT	Nội dung	Giá chào
1	Giá chào đối với hàng hóa	
2	Giá chào đối với dịch vụ	
Tổng cộng giá chào		
<i>Bằng chữ:</i>		

Đại diện hợp pháp của NCC
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG TUYÊN BỐ ĐÁP ỨNG KỸ THUẬT

STT	Yêu cầu	Tuyên bố đáp ứng (Đáp ứng vượt trội/ Đáp ứng/ Đáp ứng một phần/ Không đáp ứng)	Chỉ dẫn tham chiếu (chỉ rõ tên tài liệu, mục, số, trang)	Diễn giải chi tiết

Đại diện hợp pháp của NCC

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

HỢP ĐỒNG KHÔNG HOÀN THÀNH DO LỖI CỦA NHÀ CUNG CẤP

Tên nhà cung cấp: _____

Ngày: _____

Tên thành viên liên danh (nếu có): _____

Các hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà cung cấp			
☐ Không có hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà cung cấp kể từ ngày 01 tháng 01 năm__ [ghi năm] theo quy định tại mục ghi chú ở dưới.			
☐ Có hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà cung cấp kể từ ngày 01 tháng 01 năm__ [ghi năm] theo quy định tại mục ghi chú ở dưới.			
Năm	Phân việc hợp đồng không hoàn thành	Mô tả hợp đồng	Tổng giá trị hợp đồng (giá trị, loại đồng tiền, tỷ giá hối đoái, giá trị tương đương bằng VND)
		Mô tả hợp đồng: _____ Tên Chủ đầu tư: _____ Địa chỉ: _____ Nguyên nhân không hoàn thành hợp đồng: _____	

Ghi chú:

- (1) NCC phải kê khai chính xác, trung thực các hợp đồng không hoàn thành do lỗi của NCC trong quá khứ. Trường hợp MB phát hiện NCC có hợp đồng không hoàn thành do lỗi của NCC trong quá khứ mà không kê khai thì được coi là có hành vi gian lận và E-HSDT của NCC sẽ bị loại. Trường hợp NCC liên danh thì từng thành viên của NCC liên danh phải kê khai theo Mẫu này.
- (2) Hợp đồng không hoàn thành do lỗi của NCC bao gồm:
 - Hợp đồng bị Chủ đầu tư kết luận NCC không hoàn thành và NCC không phản đối;
 - Hợp đồng bị Chủ đầu tư kết luận NCC không hoàn thành, không được NCC chấp thuận nhưng đã được trọng tài hoặc tòa án kết luận theo hướng bất lợi cho NCC.
- (3) Các hợp đồng không hoàn thành không bao gồm các hợp đồng mà quyết định của Chủ đầu tư đã bị bác bỏ bằng cơ chế giải quyết tranh chấp. Việc xác định hợp đồng không hoàn thành phải dựa trên tất cả những thông tin về tranh chấp hoặc kiện tụng được giải quyết theo quy định của cơ chế giải quyết tranh chấp của hợp đồng tương ứng và khi mà NCC đã hết tất cả các cơ hội có thể khiếu nại. Đối với các hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của NCC nhưng vẫn hoàn thành hợp đồng thì không được coi là hợp đồng không hoàn thành.

Đại diện hợp pháp của NCC
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA NCC ⁽¹⁾

Tên NCC: _____

Ngày: _____

Tên thành viên của NCC liên danh (nếu có): _____

Số liệu tài chính cho 3 năm gần nhất ⁽²⁾ [VND]		
Năm 1:	Năm 2:	Năm 3:

Thông tin từ Bảng cân đối kế toán

Tổng tài sản			
Tổng nợ			
Giá trị tài sản ròng			
Tài sản ngắn hạn			
Nợ ngắn hạn			
Vốn lưu động			

Thông tin từ Báo cáo kết quả kinh doanh

Tổng doanh thu			
Doanh thu bình quân hàng năm từ hoạt động sản xuất kinh doanh⁽³⁾			
Lợi nhuận trước thuế			
Lợi nhuận sau thuế			

Đính kèm là bản sao các báo cáo tài chính cho ba năm gần nhất⁽⁴⁾, như đã nêu trên, tuân thủ các điều kiện sau:

1. Phản ánh tình hình tài chính của NCC hoặc thành viên liên danh (nếu là NCC liên danh).
2. Các báo cáo tài chính được kiểm toán theo quy định.
3. Các báo cáo tài chính phải hoàn chỉnh, đầy đủ nội dung theo quy định.
4. Các báo cáo tài chính phải tương ứng với các kỳ kế toán đã hoàn thành và được kiểm toán.

BẢNG ĐỀ XUẤT NHÂN SỰ CHỦ CHỐT

NCC phải kê khai những nhân sự chủ chốt có năng lực phù hợp đáp ứng các yêu cầu của HSYC và có thể sẵn sàng huy động cho gói mua sắm; không được kê khai những nhân sự đã huy động cho gói mua sắm khác có thời gian làm việc trùng với thời gian thực hiện gói mua sắm này. Trường hợp kê khai không trung thực thì NCC sẽ bị đánh giá là gian lận.

1	Vị trí công việc: <i>[ghi cụ thể vị trí công việc đảm nhận trong gói mua sắm]</i>
	Tên: <i>[ghi tên nhân sự chủ chốt]</i>
2	Vị trí công việc: <i>[ghi cụ thể vị trí công việc đảm nhận trong gói mua sắm]</i>
	Tên: <i>[ghi tên nhân sự chủ chốt]</i>
3	Vị trí công việc
	Tên
4	Vị trí công việc
	Tên
5	Vị trí công việc
	Tên
....	Vị trí công việc
	Tên

BẢNG KINH NGHIỆM CHUYÊN MÔN

Tóm tắt kinh nghiệm chuyên môn theo trình tự thời gian từ hiện tại trở về trước. Nêu rõ các kinh nghiệm chuyên môn và kinh nghiệm quản lý cụ thể liên quan đến gói mua sắm.

Từ	Đến	Công ty / Dự án / Chức vụ / Kinh nghiệm chuyên môn và quản lý có liên quan

AN QUẢN ĐÓI

